TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU** ——————— Số: 34/2024/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ——————————— *Bạc Liêu, ngày 16 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 43/2024/ TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2024, giữa:

+ Nguyên đơn: Anh Lương Ngọc Nh, sinh ngày 01/01/1986

+ Bị đơn: Chị Trần Cẩm L, sinh ngày 01/01/1986

Cùng nơi cư trú tại: Số 01/26, ấp Công Điền, xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; 58; 81; 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lương Ngọc Nh và chị Trần Cẩm L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lương Ngọc Nh và chị Trần Cẩm L.

2.2- Về con chung: Giao 02 người con chung là Lương Trần TA, sinh ngày 16/4/2012 và Lương Trần Trọng P, sinh ngày 14/9/2016 cho anh Lương Ngọc Nh tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Các cháu Lương Trần TA và Lương Trần Trọng P đang sống cùng anh Lương Ngọc Nh nên được giữ nguyên.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lương Ngọc Nh và chị Trần Cẩm L không yêu cầu đặt ra cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Khi ly hôn chị Trần Cẩm L được quyền đến thăm nom con chung không ai có quyền ngăn cản.

2.3- Về tài sản chung: Anh Lương Ngọc Nh và chị Trần Cẩm L xác định không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4- Về nợ chung: Anh Lương Ngọc Nh và chị Trần Cẩm L xác định vợ chồng không có nợ tài sản gì của ai và không ai nợ tài sản gì của vợ chồng, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5- Về án phí hôn nhân và gia đình: 300.000 đồng, nhưng do các đương sự thuận tình ly hôn nên các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định, anh Lương Ngọc Nh phải nộp 75.000 đồng, chị Trần Cẩm L phải nộp 75.000 đồng. Anh Lương Ngọc Nh tự nguyện nộp thay cho chị Trần Cẩm L; do đó, anh Lương Ngọc Nh phải chịu án phí 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Anh Lương Ngọc Nh đã dự nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng ngày 02 tháng 02 năm 2024 theo biên lai thu số 0002377 được chuyển thu án phí 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Hoàn lại cho anh Lương Ngọc Nh 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS thành phố Bạc Liêu;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Võ Phương Bình